UBND TỈNH NAM ĐỊNH **SỞ XÂY DỰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 2707 /KH-SXD	*Nam Định, ngày 29 tháng 12 năm 2023*

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính Sở Xây dựng năm 2024

Thực hiện Kế hoạch số 111/KH-UBND ngày 29/9/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính tỉnh Nam Định giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 1711/KH-SXD ngày 26/10/2021 của Sở Xây dựng về ban hành Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021-2025. Sở Xây dựng ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính năm 2024, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục đẩy mạnh CCHC nhằm xây dựng nền hành chính dân chủ, hiện đại, chuyên nghiệp, kỷ cương, công khai, minh bạch, nâng cao chất lượng giải quyết TTHC; đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất, năng lực và đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; bộ máy cơ quan tinh gọn và hoạt động hiệu lực, hiệu quả, có năng lực kiến tạo phát triển, liêm chính, phục vụ nhân dân.

- Hướng tới nền hành chính hành động và phục vụ; nâng cao đạo đức, kỷ luật, kỷ cương công vụ, ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ và thực hiện nếp sống, văn hóa ứng xử chuẩn mực nơi công sở, nơi cư trú, địa điểm công cộng của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Nâng cao, cải thiện Chỉ số CCHC, chỉ số hài lòng của người dân và tổ chức, chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, chỉ số ứng dụng CNTT của Sở và tỉnh năm 2024 và giai đoạn 2021-2025.

2. Yêu cầu

- Cán bộ, công chức viên chức nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy, xác định công tác CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt của Sở trong năm 2024 và thời gian tới.

- Bám sát mục tiêu, nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 04-NQ/TU; Quyết định số 2084/QĐ-UBND; Kế hoạch số 111/KH-UBND; trên cơ sở phân tích, đánh giá thực trạng, phù hợp với điều kiện thực tiễn yêu cầu đặt ra của Sở trong năm 2024 và giai đoạn 2021-2025.

- Các mục tiêu CCHC của từng lĩnh vực cụ thể, khả thi, có tính định lượng cao.

- Nhiệm vụ CCHC xác định rõ sản phẩm đầu ra, thời gian hoàn thành, gắn với trách nhiệm cụ thể của từng phòng chuyên môn, đơn vị, cán bộ công chức, viên chức trong quá trình triển khai thực hiện, đặc biệt là trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, phòng chuyên môn, đơn vị.

II. NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC

- Phấn đấu hoàn thành các mục tiêu của Kế hoạch CCHC Sở Xây dựng năm 2024 và giai đoạn 2021 - 2025 và Kế hoạch số 111/KH-UBND.

- Giám đốc Sở trực tiếp phụ trách, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện CCHC và chịu trách nhiệm toàn diện về kết quả công tác CCHC của cơ quan.

- Giao Thanh tra Sở chủ trì, phối hợp phòng chuyên môn, đơn vị thực hiện kiểm tra công tác CCHC trong nội bộ cơ quan và các đơn vị thuộc phạm vi quản lý ngành, lĩnh vực.

- 100% phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp do Giám đốc Sở trực tiếp quản lý để biết và chỉ đạo giải quyết ngay những bức xúc của người dân, doanh nghiệp.

- Tăng cường thực hiện thi đua khen thưởng đối với các đề xuất, giải pháp, sáng kiến, cách làm mới trong CCHC mang lại hiệu quả, lợi ích thiết thực.

2. Cải cách thể chế

- Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện hệ thống thể chế của nền hành chính nhà nước thuộc lĩnh vực phụ trách, 100% văn bản quy phạm pháp luật tham mưu UBND, HĐND tỉnh được ban hành đúng quy định, tiến độ; đảm bảo yêu cầu về chất lượng và tính khả thi.

- Tổ chức thực hiện tốt hệ thống luật pháp, cơ chế, chính sách, tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, lành mạnh, công bằng cho doanh nghiệp và mọi thành phần kinh tế.

- Tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp trong giám sát thi hành pháp luật; nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức.

- Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến giáo dục pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng CNTT.

3. Cải cách thủ tục hành chính

- Cập nhật kịp thời, công bố, công khai chuẩn hóa danh mục các TTHC ngay sau khi cơ quan Trung ương công bố mới; sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ các TTHC đã hết hiệu lực.

- Đảm bảo cập nhật TTHC đầy đủ, đúng quy định, thống nhất trên Cổng Dịch vụ công trực tuyến của tỉnh, các Trang tin điện tử và Bộ phận một cửa Sở tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh. Công khai đầy đủ tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ TTHC, thanh toán trực tuyến trong giải quyết TTHC, cập nhật kịp thời lên Cổng Dịch vụ công của tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện việc đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ, tạo thuận lợi cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp.

- Hồ sơ giải quyết TTHC được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử.

- Tăng tỷ lệ thanh toán trực tuyến nghĩa vụ tài chính trong giải quyết TTHC.

- Tiếp tục tăng tỷ lệ số hóa kết quả giải quyết TTHC đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp Sở, đạt trên 70%.

- 100% dịch vụ công trực tuyến của Sở được tích hợp với cổng Dịch vụ công quốc gia ngay khi có quyết định công bố; 100% giao dịch trên Hệ thống Trung tâm Dịch vụ hành chính công trực tuyến của tỉnh được xác thực điện tử.

- 100% TTHC có đủ điều kiện, được cung cấp trực tuyến toàn trình và một phần và được tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Tăng tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trực tuyến toàn trình và một phần.

- Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt tối thiểu 100%.

- TTHC nội bộ giữa Sở Xây dựng và các Sở, ban, ngành…được công bố, công khai và cập nhật kịp thời đạt 100%.

- Giảm tỷ lệ tối thiểu người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC đang quản lý, hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ.

- Thực hiện phân cấp việc giải quyết TTHC theo Công văn số 108/UBND-VP11 ngày 30/9/2021 của UBND tỉnh; đạt mục tiêu phân cấp trên 20% TTHC.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

- Sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở.

- 100% cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở ban hành quy chế làm việc của cơ quan, đơn vị.

- Đánh giá mô hình tổ chức, chất lượng hoạt động của Sở, của chính quyền địa phương (thực hiện theo chức năng quản lý nhà nước của tỉnh và sự phân công của Bộ Xây dựng). Hoàn thiện cơ chế phân cấp và thực hiện phân cấp quản lý theo quy định của tỉnh.

- Triển khai có hiệu quả Kế hoạch kiểm tra tình hình tổ chức và hoạt động của các cơ quan, đơn vị thuộc Sở.

5. Cải cách chế độ công vụ

- Xây dựng nền hành chính công vụ chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động. Thực hiện cơ chế dân chủ, công khai, minh bạch trong bổ nhiệm, đề bạt cán bộ, tuyển dụng công chức, viên chức để thu hút người thực sự có đức, có tài.

- 100% phòng, ban, đơn vị thuộc Sở có cơ cấu công chức theo vị trí việc làm để làm căn cứ xác định biên chế phù hợp.

- 100% công chức được đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng công vụ. Tập trung vào đối tượng là Trưởng, phó các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở và cán bộ, công chức trực tiếp thụ lý giải quyết các TTHC.

- 100% viên chức được bồi dưỡng về đạo đức nghề nghiệp, cập nhật nâng cao kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành.

- Cung cấp, trang bị đầy đủ cho cán bộ, công chức máy vi tính, hòm thư điện tử, phần mềm quản lý văn bản, hồ sơ.

6. Cải cách tài chính công

- Tiếp tục thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính theo hướng dẫn tại Thực hiện theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ.

- Đổi mới mạnh mẽ cơ chế quản lý, phân bổ, sử dụng ngân sách nhà nước cho cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập gắn với nhiệm vụ được giao và sản phẩm đầu ra, nhằm nâng cao tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm và thúc đẩy sự sáng tạo; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động.

- Tăng cường các biện pháp để quản lý nguồn thu, đảm bảo thu đúng, thu đủ, đảm bảo các khoản chi theo quy định và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với NSNN theo hướng chủ động, tránh tham nhũng, lãng phí trong việc sử dụng các nguồn thu.

- Tiết kiệm kinh phí, giảm chi thường xuyên.

7. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số

- 100% Cổng Dịch vụ công, Hệ thống thông tin một cửa điện tử của Sở được kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cổng dịch vụ công của tỉnh, Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- 100% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được cấp định danh và xác thực điện tử thông suốt và hợp nhất trên tất cả các hệ thống tin của các cấp chính quyền.

- Các hệ thống thông tin của Sở có liên quan đến người dân, doanh nghiệp đã đưa vào vận hành, khai thác được kết nối, liên thông qua Trục liên thông văn bản quốc gia.

- 100% hệ thống báo cáo của Sở được kết nối liên thông, chia sẻ dữ liệu với Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia.

- Triển khai Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc của Sở đạt: 100%.

- 100% văn bản trao đổi giữa Sở và các cơ quan hành chính nhà nước được thực hiện dưới dạng điện tử; được ký số bởi chữ ký số chuyên dùng.

- Hồ sơ công việc của Sở được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- Hoạt động kiểm tra của Sở được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan.

8. Xác định Chỉ số cải cách hành chính

- Tự đánh giá, chấm điểm, điều tra xã hội học, điều tra sự hài lòng của người dân tổ chức để xác định Chỉ số CCHC hàng năm của Sở theo hướng dẫn của Sở Nội vụ, UBND tỉnh.

- Chấm điểm Chỉ số CCHC trên hệ thống phần mềm https://chamdiemcchc.namdinh.gov.vn khi có hướng dẫn của Sở Nội vụ, UBND tỉnh.

9. Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh

- Thực hiện Quyết định số 1605/QĐ-UBND ngày 29/7/2021 của UBND tỉnh về việc thành lập Trung tâm Phục vụ hành chính công, Xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh Nam Định; Quyết định số 1898/QĐ-UBND ngày 01/9/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công, Xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh Nam Định; Quyết định số 31/QĐ-VPUBND ngày 14/6/2022 của Văn phòng UBND tỉnh về việc ban hành Nội quy làm việc của Trung tâm Phục vụ hành chính công, Xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh Nam Định; Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ

tướng Chính phủ. Sở Xây dựng phối hợp cử cán bộ có năng lực chuyên môn, phẩm chất đạo đức tốt, tinh thần trách nhiệm cao trong thi hành công vụ.

- Hướng dẫn tổ chức, cá nhân thực hiện TTHC đầy đủ, rõ ràng; tiếp nhận, giải quyết và chuyển hồ sơ, theo dõi việc giải quyết hồ sơ theo quy định.

2. Nhiệm vụ trọng tâm cải cách hành chính năm 2024

(Chi tiết tại Phụ lục đính kèm)

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Lãnh đạo Sở trong việc thực hiện công tác CCHC, coi công tác CCHC thực sự là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của Sở.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức đối với công tác CCHC, đặc biệt là nâng cao trách nhiệm, vai trò trực tiếp chỉ đạo của người đứng đầu cơ quan, trong tổ chức thực hiện các nhiệm vụ CCHC thuộc phạm vi cơ quan mình phụ trách; tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện.

- Gắn việc đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC hàng năm với đánh giá trách nhiệm, năng lực lãnh đạo, quản lý của người đứng đầu cơ quan, phòng chuyên môn, đơn vị.

2. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, người dân, doanh nghiệp và xã hội

Đổi mới, đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, phổ biến thông tin để cán bộ, công chức và người dân nhận thức đúng, đồng thuận, chấp hành các chủ trương, chính sách về CCHC. Chú trọng tuyên truyền những giải pháp, lợi ích mà cơ quan nhà nước phục vụ, cung cấp cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp.

3. Bố trí đủ nguồn tài chính và nhân lực cho cải cách hành chính

- Bố trí cán bộ, công chức, viên chức có năng lực xây dựng, tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC.

- Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng cho đội ngũ công chức trực tiếp tham mưu nhiệm vụ CCHC tại.

- Ưu tiên bố trí nguồn lực tài chính để triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC.

4. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính gắn với tạo động lực cải cách trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; đi liền với các chính sách đãi ngộ, động viên,

khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ và có cơ chế loại bỏ, bãi miễn những người không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm kỷ luật, mất uy tín với doanh nghiệp, người dân.

- Tạo động lực cải cách bên trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức bằng nhiều biện pháp, như: Đề cao trách nhiệm cá nhân trong thực thi công vụ; quan tâm đến nâng cao lợi ích của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức bằng chính sách lương, thưởng; đổi mới phương thức đánh giá cán bộ, công chức, viên chức dựa trên kết quả công việc; cơ chế, chính sách khuyến khích về đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ, năng lực và tạo cơ hội thăng tiến, phát triển cho những cá nhân có trách nhiệm, đổi mới, sáng tạo trong thực hiện CCHC.

- Nghiên cứu, tham gia đóng góp ý kiến đối với các văn bản của Sở Tài chính về thực hiện cơ chế khoán kinh phí quản lý hành chính tại các cơ quan nhà nước.

- Hoàn thiện các quy chế, định mức theo chế độ quy định hiện hành. Quản lý chi ngân sách chặt chẽ, bảo đảm các khoản chi đúng quy định của Nhà nước, hạn chế các hành vi vi phạm trong lĩnh vực quản lý, sử dụng NSNN, triệt để tiết kiệm và hiệu quả ngay từ khâu lập dự toán, sử dụng hợp lý, hiệu quả các nguồn NSNN cấp nhằm tiết kiệm chi thường xuyên.

5. Đổi mới phương pháp theo dõi, đánh giá định kỳ kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính; thường xuyên đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức

- Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác tổ chức đánh giá, xác định Chỉ số CCHC hàng năm của Sở, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông trong đánh giá.

- Khảo sát sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan bằng nhiều hình thức khác nhau đối với các nội dung: Tổ chức thực thi pháp luật; cung cấp dịch vụ công, tiếp nhận và giải quyết TTHC....

- Ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin, truyền thông trong khảo sát trực tuyến người dân, tổ chức để cung cấp thông tin thường xuyên, liên tục, kịp thời về tình hình phục vụ của Sở.

6. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ, nhất là công nghệ thông tin, truyền thông, công nghệ số trong hoạt động của cơ quan nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động, chất lượng phục vụ của các cơ quan

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Căn cứ Kế hoạch này, trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền được giao; các phòng chuyên môn, đơn vị triển khai thực hiện Kế hoạch CCHC của Sở Xây dựng năm 2024 và giai đoạn 2021-2025 bảo đảm hiệu quả, đúng tiến độ.

- Tăng cường trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, phòng chuyên môn, đơn vị trong việc thực hiện Kế hoạch; các phòng chuyên môn, đơn vị chủ động và phối hợp để hoàn thành các mục tiêu đặt ra.

- Các phòng chuyên môn, đơn vị bố trí, phân công công chức, viên chức đủ năng lực, trình độ, phẩm chất đạo đức để triển khai có hiệu quả các nội dung theo Kế hoạch CCHC của Sở.

- Giao Văn phòng Sở làm đầu mối tổng hợp kết quả thực hiện kế hoạch cải cách hành chính hàng quý, 6 tháng, năm, báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) theo quy định.

- Tiếp tục phổ biến, tuyên truyền, quán triệt Chương trình CCHC tỉnh Nam Định giai đoạn 2021-2030, Kế hoạch CCHC tỉnh Nam Định giai đoạn 2021-2025, Kế hoạch CCHC Sở Xây dựng giai đoạn 2021-2025 và năm 2024; Kế hoạch nâng cao chỉ số CCHC; chú trọng sự chủ động, kịp thời, chính xác, có tính định hướng dư luận trong công tác tuyên truyền, thông tin tới người dân.

- Thường xuyên theo dõi, đánh giá mức độ hài lòng và giải quyết dứt điểm các phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan cũng như của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức./.

Nơi nhận:
- Bộ Xây dựng;
- UBND tỉnh Nam Định; (để báo cáo)
- Sở Nội vụ (để phối hợp);
- Ban Giám đốc Sở Xây dựng;
- Trưởng các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở;
- Website Sở Xây dựng;
- Lưu: VT,VP. (17b)

GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ XÂY DỰNG
TỈNH NAM ĐỊNH

Vũ Văn Hưng

Phụ lục

NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2024

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 2707 /KH-SXD ngày 29 /12/2023 của Sở Xây dựng)

STT	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Phòng, đơn vị chủ trì	Phòng, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí dự kiến
I	**Cải cách thể chế**					
1	Kế hoạch rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL; Kế hoạch và kiểm tra thực hiện văn bản QPPL (lồng ghép trong kế hoạch kiểm tra CCHC)	Kế hoạch	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị	Thường xuyên	Kinh phí Thường xuyên
2	Quán triệt, cụ thể hóa, triển khai thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước	Hội nghị	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị	Thường xuyên	Kinh phí Thường xuyên
3	Rà soát văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở để tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ cho phù hợp với thực tiễn và quy định của pháp luật hiện hành	Báo cáo	Các phòng chuyên môn, đơn vị	Văn phòng Sở	Năm 2024	Kinh phí Thường xuyên
4	Tham gia góp ý dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương, của tỉnh năm 2024	Báo cáo	Các phòng chuyên môn, đơn vị	Văn phòng Sở	Năm 2024	Kinh phí Thường xuyên
5	Xây dựng kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật	Kế hoạch	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị	Quý I/2024	Kinh phí Thường xuyên
6	Triển khai công tác kiểm tra theo dõi thi hành pháp luật	Các kế hoạch, thông báo,	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị	Năm 2024	Kinh phí Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Phòng, đơn vị chủ trì	Phòng, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí dự kiến
		quyết định, báo cáo				
7	Xây dựng kế hoạch phổ biến giáo dục pháp luật	Kế hoạch	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị	Quý I/2024	Kinh phí Thường xuyên
8	Triển khai công tác phổ biến giáo dục pháp luật	Hội nghị tập huấn, Văn bản tuyên truyền	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị	Năm 2024	Kinh phí Thường xuyên
II	**Cải cách thủ tục hành chính**					
9	Xây dựng kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2024	Kế hoạch	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị	Trước ngày 15/01/2024	Kinh phí Thường xuyên
10	Tham mưu công bố, công khai TTHC mới, sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ các TTHC đã hết hiệu lực	Tờ trình, Quyết định	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị	Năm 2024	Kinh phí Thường xuyên
11	Báo cáo tổng hợp kết quả rà soát, đánh giá TTHC năm 2023	Báo cáo	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị	Tháng 9/2024	Kinh phí Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Phòng, đơn vị chủ trì	Phòng, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí dự kiến
12	Xây dựng kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2024	Kế hoạch	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị	Tháng 12/2023	Kinh phí Thường xuyên
13	Báo cáo tình hình kết quả kiểm soát TTHC năm 2024	Báo cáo	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị	Theo quy định	Kinh phí Thường xuyên
14	Thực hiện công khai TTHC; niêm yết địa chỉ, số điện thoại, địa chỉ thư điện tử; tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân về quy định TTHC	Báo cáo	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị	Thường xuyên	Kinh phí Thường xuyên
15	Tuyên truyền, hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện thanh toán trực tuyến	Các văn bản tuyên truyền	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị	Thường xuyên	Kinh phí Thường xuyên
16	Đẩy mạnh hướng dẫn doanh nghiệp đăng ký tài khoản, nộp hồ sơ trực tuyến, phấn đấu tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến toàn trình và một phần	Hướng dẫn	Bộ phận một cửa Sở tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Các phòng chuyên môn, đơn vị	Thường xuyên	Kinh phí Thường xuyên
17	Triển khai số hóa kết quả giải quyết TTHC	Báo cáo	Bộ phận một cửa Sở tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Các phòng chuyên môn, đơn vị	Theo quy định	Kinh phí Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Phòng, đơn vị chủ trì	Phòng, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí dự kiến
18	Rà soát, tái cấu trúc quy trình, điện tử hoá mẫu đơn, tờ khai, kết quả giải quyết TTHC		Bộ phận một cửa Sở tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Các phòng chuyên môn, đơn vị	Năm 2024	Kinh phí Thường xuyên
III	**Cải cách tổ chức bộ máy nhà nước**					
19	Tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy bên trong của các cơ quan, đơn vị hành chính xử lý số lượng lãnh đạo dôi dư theo lộ trình của đề án thực hiện Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ	Báo cáo	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị	Năm 2024	Kinh phí Thường xuyên
20	Tiếp tục kiện toàn, sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập	Báo cáo	Các đơn vị trực thuộc Sở	Văn phòng Sở	Năm 2024	Kinh phí Thường xuyên
21	Thực hiện nghiêm, hiệu quả, đúng lộ trình theo Kế hoạch của tỉnh về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng của đơn vị sự nghiệp	Báo cáo	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị	Theo đúng lộ trình	Kinh phí Thường xuyên
22	Thực hiện cơ cấu công chức, viên chức theo vị trí việc làm … và thực hiện tinh giản biên chế	Báo cáo	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị	Thường xuyên	Kinh phí Thường xuyên
23	Xây dựng kế hoạch kiểm tra công vụ năm 2024	Kế hoạch	Thanh tra Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị	Quý I/2024	Kinh phí Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Phòng, đơn vị chủ trì	Phòng, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí dự kiến
24	Triển khai kiểm tra công vụ năm 2024	Quyết định, Báo cáo	Thanh tra Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị	Năm 2024	Kinh phí Thường xuyên
IV	**Cải cách chế độ công vụ**					
25	Xây dựng và thực hiện kế hoạch đào tạo công chức, viên chức năm 2024	Kế hoạch	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị	Quý I/2024	Kinh phí thường xuyên, Kinh phí đào tạo
26	Thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng quy định các chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức	Báo cáo	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị	Thường xuyên	Kinh phí thường xuyên
27	Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị, quản lý nhà nước cho công chức, viên chức trong cơ quan, đặc biệt là công chức tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Quyết định, văn bản	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị	Thường xuyên	Kinh phí đào tạo
28	Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao trách nhiệm và đạo đức công vụ của công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan	Kiểm tra; Báo cáo	Thanh tra Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị	Thường xuyên	Kinh phí thường xuyên
V	**Cải cách tài chính công**					
29	Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu	Báo cáo	Văn phòng Sở	Các đơn vị	Năm 2024	Kinh phí thường xuyên

STT	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Phòng, đơn vị chủ trì	Phòng, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí dự kiến
	trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan Sở và các đơn vị trực thuộc Sở			trực thuộc Sở		
30	Rà soát sửa đổi, bổ sung Quy chế chi tiêu nội bộ của Sở và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc phù hợp với các quy định hiện hành	Quy chế, Quyết định	Văn phòng Sở; Các đơn vị trực thuộc Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị	Quý I/2024	Kinh phí thường xuyên
VI	**Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số**					
31	Duy trì, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 của Sở	Quy trình ISO; Đánh giá nội bộ	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị	Thường xuyên	Kinh phí thường xuyên
32	Xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu về phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan	Kế hoạch	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị	Theo quy định	Kinh phí thường xuyên
33	Rà soát, cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần	Báo cáo	Các phòng chuyên môn, đơn vị	Văn phòng Sở	Thường xuyên	Kinh phí thường xuyên
VII	**Chỉ số cải cách hành chính**					
34	Tự đánh giá, chấm điểm và điều tra sự hài lòng của người dân, tổ chức và điều tra XHH xác định Chỉ số CCHC hàng năm của tỉnh năm 2024 theo hướng dẫn của UBND tỉnh và Sở Nội vụ	Kết quả tự đánh giá, chấm điểm	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị	Quý IV/2024	Kinh phí thường xuyên

STT	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Phòng, đơn vị chủ trì	Phòng, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí dự kiến
35	Tiếp tục triển khai Nghị định số 107/2021/NĐ-CP của Chính phủ ngày 06/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 61/2018/NĐ- CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC	Báo cáo	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị	Quý IV/2024	Kinh phí thường xuyên
VIII	**Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính**					
36	Xây dựng kế hoạch CCHC năm 2024	Kế hoạch	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị	Tháng 12/2023	Kinh phí thường xuyên
37	Xây dựng kế hoạch kiểm tra CCHC năm 2024 (Tỷ lệ % giữa số phòng, đơn vị trực thộc Sở được kiểm tra trong năm/ tổng số phòng, đơn vị trực thuộc Sở, đạt 40%)	Kế hoạch	Thanh tra Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị	Quý I/2024	Kinh phí thường xuyên
38	Xây dựng kế hoạch thông tin, tuyên truyền CCHC năm 2024	Kế hoạch	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị	Tháng 12/2023	Kinh phí thường xuyên
39	Tuyên truyền, phổ biến và triển khai kịp thời các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của UBND tỉnh và hướng dẫn của Sở Nội vụ về công tác CCHC năm 2024	Hội nghị, Báo cáo	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị	Thường xuyên	Kinh phí thường xuyên
40	Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ CCHC của các phòng chuyên môn thuộc Sở	Quyết định, Báo cáo	Thanh tra Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị	Năm 2024	Kinh phí thường xuyên

STT	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Phòng, đơn vị chủ trì	Phòng, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí dự kiến
41	Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về công tác CCHC, đầy đủ, đúng thời gian quy định	Báo cáo	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị	Theo quy định, yêu cầu	Kinh phí thường xuyên
IX	**Công tác thi đua, khen thưởng**					
42	Xây dựng Kế hoạch của Sở phát động phong trào thi đua CCHC	Kế hoạch	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị	Quý I/2024	Kinh phí thường xuyên
43	Triển khai thực hiện Kế hoạch phát động phong trào thi đua CCHC	Khen thưởng hàng năm	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị	Năm 2024	Kinh phí thường xuyên